

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu**

1. Tên dự án: Treo dây mạch 2 đường dây 220kV Bắc Giang – Lạng Sơn
2. Chủ đầu tư: Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT)
3. Quản lý thực hiện dự án: Ban Quản lý dự án Truyền tải điện (NPTPMB)
4. Mục tiêu đầu tư xây dựng
  - Truyền tải công suất NMD An Khánh 650MW vào hệ thống điện Quốc gia;
  - Tăng cường cung cấp điện cho phụ tải của khu vực tỉnh Bắc Giang, Lạng Sơn; giảm tổn thất, cải thiện điện áp lưới điện khu vực, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.
5. Quy mô đầu tư xây dựng
  - Treo dây mạch 2 trên đường dây 220kV Bắc Giang – Lạng Sơn hiện hữu dài khoảng 101,7 km từ cột công thanh cái 220kV TBA 220kV Bắc Giang hiện hữu đến điểm cuối là thanh cái 220kV TBA 220kV Lạng Sơn hiện hữu.
  - Trang bị thiết bị 01 ngăn lộ 220kV tại TBA 220kV Bắc Giang hiện hữu và trang bị hệ thống điều khiển, bảo vệ, thông tin liên lạc và SCADA, nối đất, chống sét... theo quy định hiện hành.
6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:
  - 6.1 Địa điểm xây dựng
 

Dự án Treo dây mạch 2 đường dây 220kV Bắc Giang – Lạng Sơn được thực hiện trên địa bàn các huyện Lạng Giang, Lục Nam – tỉnh Bắc Giang và các huyện Hữu Lũng, Chi Lăng, Cao Lộc, TP Lạng Sơn – tỉnh Lạng Sơn.

Mở rộng ngăn lộ tại TBA 220kV Bắc Giang được thực hiện trong hàng rào trạm biến áp hiện có tại xã Đình Tri, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
  - 6.2 Diện tích sử dụng đất
    - Diện tích bị ảnh hưởng bởi hành lang an toàn đường dây: không phát sinh (sử dụng hành lang tuyến đường dây hiện hữu);
    - Phần mở rộng ngăn lộ thực hiện trong phạm vi diện tích đất đã dự trù trong TBA 220kV Bắc Giang.
7. Loại, nhóm dự án, loại, cấp công trình chính, thời gian sử dụng của công trình theo thiết kế:
  - Loại, nhóm dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp, nhóm C.
  - Loại và cấp công trình: Công trình công nghiệp Năng lượng, cấp I.

- Thời hạn sử dụng của công trình theo thiết kế: 30 năm (theo thời gian giả định được quy định trong Quy phạm trang bị điện hiện hành)

8. Tổng mức đầu tư dự án: 113.081.000.000 đồng (theo Quyết định số 1238/QĐ-EVNNPT ngày 24/09/2021 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình)

9. Nguồn vốn đầu tư: vốn tự có của EVNNPT phân bổ theo kế hoạch.

10. Thời gian thực hiện dự án

Khởi công theo kế hoạch: năm 2022

Khởi công thực tế: 31/12/2022

Đóng điện theo kế hoạch : năm 2026

Đóng điện thực tế: 21/03/2026

11. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

- Trên cơ sở nhiệm vụ của dự án và các thông tin đã nêu ở trên, mục đích của tuyển chọn tư vấn là: Lựa chọn một nhà thầu tư vấn có kinh nghiệm và khả năng thực hiện các nội dung sau đây với chi phí thấp nhất và tiêu chuẩn chất lượng đảm bảo, hoàn thành hợp đồng đúng hạn. Nhà thầu kiểm toán khi thực hiện kiểm toán quyết toán dự án này phải tuân thủ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 1000 - Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành ban hành kèm theo thông tư số 67/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ Tài chính.

- Kiểm toán Dự án theo các hướng dẫn hiện hành của các cơ quan có thẩm quyền và các quy định của Nhà nước.

## **II. Phạm vi công việc**

- Việc kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành được thực hiện theo Nghị định 254/2025/NĐ-CP ngày 26/09/2025 của Chính Phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; Thông tư số 27/2025/TT-BTC ngày 22/05/2025 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước ngoài vốn đầu tư công và công văn số 5905/EVNNPT-TCKT ngày 29/10/2025 của Tổng Công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng hoàn thành.

- Nội dung kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành bao gồm nhưng không hạn chế các nội dung chính sau:

1. Hồ sơ pháp lý.
2. Vốn đầu tư của dự án.
3. Chi phí đầu tư.
4. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản.
5. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án.
6. Tình hình công nợ, vật tư, thiết bị tồn đọng.
7. Việc chấp hành của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan đối với ý kiến kết luận, kết quả điều tra của cơ quan pháp luật và cơ quan khác (nếu có).
8. Nhận xét, đánh giá, kiến nghị

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện**

- Nhà thầu phải nộp báo cáo kết quả kiểm toán đã thực hiện cho Chủ đầu tư vào thứ năm hằng tuần. Ngoài ra, tùy theo tình hình công việc đột xuất liên quan đến kiểm toán, Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu báo cáo các công việc liên quan mà không đòi hỏi bất kỳ quyền lợi nào.

- Bên B phải nộp cho Bên A Báo cáo kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành (BCKT) trong vòng 30 ngày kể từ ngày Bên A cung cấp đủ hồ sơ cho Bên B. BCKT sau khi phát hành Bên B giao lại cho Bên A 05 bộ.

- BCKT sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 1000 - Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và quy định pháp lý khác có liên quan.

- Kiểm toán phải có nhận xét về Dự toán gói thầu trong BCKT, nêu rõ phù hợp hay không phù hợp, nếu không phù hợp kiểm toán phải đưa ra số phù hợp theo ý kiến kiểm toán và nêu rõ nguyên nhân chênh lệch trong báo cáo kiểm toán.

- Trường hợp qua kiểm toán mà kiểm toán độc lập phát hiện thấy còn có các nội dung ảnh hưởng đến kết quả kiểm toán thì phải ghi vào phần các ý kiến ngoại trừ trong BCKT. Ngoài các nội dung tồn tại nêu tại phần ý kiến ngoại trừ (nếu có) kiểm toán phải chịu trách nhiệm các sai sót xảy ra do kiểm toán không phát hiện được trong quá trình kiểm toán. Các ý kiến của kiểm toán không nêu trong BCKT đều không có giá trị pháp lý.

- Khi nhận xét về kết quả kiểm toán nếu kiểm toán nêu các ý kiến ngoại trừ thì kiểm toán độc lập phải xác định mức độ ảnh hưởng của các nội dung ngoại trừ đến kết quả xác định giá trị quyết toán dự án và nêu quan điểm của kiểm toán về phương án khắc phục.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày (phù hợp tiến độ dự án).

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu**

- Nêu rõ tất cả các thành viên tham gia dự án kể cả các thành viên thực hiện kiểm tra, soát xét. Năng lực các Nhân sự tham gia phải đảm bảo yêu cầu trong hồ sơ mời thầu và Hồ sơ dự thầu.

- Kinh nghiệm phải nêu rõ các thành viên này tham gia thực hiện công đoạn nào trong quá trình kiểm toán (Trường hợp Nhân sự tham gia không đúng hồ sơ mời thầu hoặc khi triển khai thực tế không đúng Nhân sự trong hợp đồng thì nhà thầu vi phạm hợp đồng).

- Đảm bảo huy động và bố trí nhân sự để thực hiện dịch vụ; Không được bố trí một (01) Kiểm toán viên ký toàn bộ báo cáo kiểm toán các dự án do đơn vị kiểm toán tại Bên A (đơn vị thuộc EVNNPT) trong khoảng thời gian 3 năm liên tục;

- Cung cấp danh sách nhân sự phù hợp thực hiện gói thầu. Bên B phải cung cấp bằng chứng để chứng minh nhân sự tham gia kiểm toán đúng theo danh sách đã đăng ký. Trường hợp cần thiết phải thay đổi nhân sự trong quá trình thực hiện hợp đồng thì Bên B phải nêu rõ lý do, cung cấp lý lịch của nhân sự thay thế và đảm bảo nhân sự thay thế có năng lực và kinh nghiệm tương đương hoặc tốt hơn nhân sự được thay thế và phải được Bên A chấp thuận bằng văn bản.

- Nhân sự tham gia kiểm toán phải có hợp đồng lao động với Công ty Kiểm toán trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 12 tháng (hoặc hợp đồng thuê chuyên gia trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 12 tháng).

- Trường hợp cá nhân chuyên gia mất năng lực hành vi dân sự hoặc không hoàn thành tốt công việc của mình thì Bên A có văn bản yêu cầu thay thế chuyên gia đó. Khi nhận được văn bản của Bên A, Bên B phải thực hiện thay thế chuyên gia có năng lực và kinh nghiệm được Bên A chấp nhận. Mọi chi phí phát sinh khi thay thế nhân sự thuộc về Bên B.

#### **V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư**

- Tạo điều kiện, giúp đỡ đơn vị Tư vấn trong quá trình kiểm toán dự án.
- Cung cấp các tài liệu liên quan của dự án hiện có.

#### **VI. Trách nhiệm của nhà thầu kiểm toán**

- Bảo đảm tuân thủ các chuẩn mực kiểm toán hiện hành.
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về nội dung và tính đúng đắn của số liệu trong báo cáo kiểm toán trên cơ sở hồ sơ quyết toán do chủ đầu tư cung cấp.

- Cùng Chủ đầu tư làm việc với các bên hữu quan, với cơ quan thẩm tra phê duyệt báo cáo quyết toán (khi có yêu cầu của Chủ đầu tư) và đề xuất các giải pháp liên quan đến kết quả của cuộc kiểm toán.

- Nhà thầu cam kết không tiết lộ, làm lộ bất kỳ thông tin, tài liệu bí mật Nhà nước và nội bộ của EVN/ EVNNPT và NPTPMB nào liên quan đến Hợp đồng (kể cả khi Hợp đồng chấm dứt) hay các hoạt động liên quan đến công việc của chủ đầu tư cho bất kỳ tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm được biết khi chưa được chủ đầu tư đồng ý và chấp thuận trước bằng văn bản;

- Khi Hợp đồng chấm dứt Nhà thầu cam kết bàn giao lại cho Bên A toàn bộ tài liệu chứa đựng hoặc có nguồn gốc từ thông tin mật hay độc quyền của Bên A mà Nhà thầu nắm giữ;

- Trường hợp Nhà thầu vi phạm hoặc thiếu sót trong việc tuân thủ cam kết bảo mật thông tin, tiết lộ thông tin, Nhà thầu phải chịu mọi trách nhiệm pháp lý và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Bên A.

#### **VII. Luật và chuẩn mực**

Dịch vụ trên được tiến hành theo đúng các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán và chuẩn mực kiểm toán độc lập hiện hành tại Việt Nam, phù hợp với các văn bản pháp luật của Nhà nước ban hành trong lĩnh vực Xây dựng cơ bản, theo tình hình thực tế của Bên A và theo những thỏa thuận được thống nhất bằng văn bản trong quá trình thực hiện. Kết quả dịch vụ đảm bảo khách quan, sát thực tế, bí mật số liệu.

Các chuẩn mực này đòi hỏi Bên B phải lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo quyết toán dự án hoàn thành không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra và thực hiện các thử nghiệm cơ bản các bằng chứng cho những khoản mục và những thông tin trong báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

### **VIII. Nội dung khác**

Hiện tại dự toán của gói thầu được duyệt với thuế GTGT là 10% nên nhà thầu chào thuế GTGT là 10% (để đưa về một mặt bằng giá so sánh khi đánh giá). Tỷ lệ % thuế GTGT được thanh toán theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền tại thời điểm thực hiện nghiệm thu khối lượng hợp đồng.